

Bản án số: 52/2024/HS.ST
Ngày 29/10/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1) Ông Văn Thi Hoàng

2) Bà Nguyễn Thị Anh Thơ

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tuấn - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2024, đối với

- **Bị cáo:** Nguyễn Ngọc A (tên gọi khác: Cu Win hoặc Cu Mèo), sinh ngày 16/4/1994; tại Quảng Nam.

Nơi cư trú: Tổ 10, khối P, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Trình độ học vấn: 8/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Cha: Nguyễn Thành L và Mẹ: Nguyễn Thị M, bị cáo là con đầu trong gia đình có 02 anh em. Họ và tên vợ: Hà Thị T, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/12/2016 bị Ủy ban nhân dân phường S xử phạt hành chính số tiền 5.000.000 đồng về hành vi “*Dùng nhà, chỗ ở của mình để chứa bạc*”; Ngày 25/10/2017 bị công an phường S xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “*sử dụng trái phép chất ma túy*”; Ngày 10/12/2017 bị Ủy ban nhân dân phường S áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 06 tháng.

Bị cáo hiện đang bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 02/5/2024 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Quảng Nam. *Có mặt tại phiên tòa.*

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1) Bà Hà Thị T, sinh năm: 1998

Nơi cư trú: Tổ 10, khối P, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

2) Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1969

Nơi cư trú: Tổ 10, khối P, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

3) Ông Nguyễn Thành L, sinh năm: 1966

Nơi cư trú: Tổ 10, khối P, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

4) Bà Trần Thị Thùy D, sinh năm: 1993

Nơi cư trú: 227 đường 28/3, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 15 giờ 00 ngày 02/05/2024, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố H phối hợp với Công an phường S, thành phố H tiến hành kiểm tra hành chính nhà Nguyễn Ngọc A, phát hiện tại bàn máy tính trong phòng ngủ của A có 01 bao thuốc lá hiệu White Horse, kiểm tra mặt sau có 01 gói nylon dạng zip bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Ngọc A, thu giữ vật chứng: 01 gói nylon loại túi dip, kích thước 04x05cm, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 bao thuốc lá hiệu White Horse đã qua sử dụng; 01 điện thoại hiệu Iphone 11, màu trắng, số IMEI 359707312523837 kèm sim số 0704050063 đã qua sử dụng; 01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong hình chữ L; thu giữ tại khu vực phía sau nhà bếp 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 chai nhựa trong suốt, có nắp nhựa màu trắng, trên nắp nhựa đục 02 lỗ, trong đó 01 lỗ có gắn 01 ống hút nhựa màu xanh nhạt.

Qua điều tra Nguyễn Ngọc A khai khoảng 21 giờ 30 phút ngày 01/5/2024, A lấy điện thoại hiệu Iphone 11 gắn sim số 0704050063 của vợ là bà Hà Thị T và mượn xe mô tô hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 92C1-173.72 của mẹ ruột là bà Nguyễn Thị M để đi mua ma túy về sử dụng. A lấy điện thoại của bà T ra để gọi cho người tên Bờm thì thấy điện thoại đã bị hết pin nên không liên lạc được. Thấy có một người thanh niên đang đi bộ trên đường, A lấy lý do cần điện thoại về cho người nhà nên đã mượn điện thoại của người này và điện thoại đến số thuê bao 0777866174 nói với người tên Bờm là “*Mèo đây, đang ở đâu đó, để tau cái đồ (ma túy) một triệu*”. Bờm đồng ý rồi hẹn A đến khu vực cây xăng gần ngã tư T, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam để nhận ma túy. Sau khi mua ma túy A điều khiển xe chạy về nhà, tại đây A lấy một ít ma túy từ gói ma túy vừa mới mua và lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy cất

giấu phía sau nhà bếp ra để chế biến ma túy và sử dụng một mình. Số ma túy còn lại, A cất giấu phía sau bao thuốc lá hiệu White Horse để trên bàn máy vi tính trong phòng ngủ của mình nhằm mục đích để lần sau tiếp tục sử dụng, còn bộ dụng cụ sử dụng ma túy thì A cất giấu phía sau bình gas tại khu vực nhà bếp. Đến 15 giờ 00 phút ngày 02/5/2024, thì bị Tổ Công tác Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định số 904/KL-KTHS ngày 07/5/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 2,064 gam.

Tại bản cáo trạng số 51/CT - VKSHA- HS ngày 07/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” . Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A từ 15 (Mười lăm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/5/2024. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong số 904/KL-KTHS ngày 07/5/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa trong suốt, có nắp nhựa màu trắng, trên nắp nhựa đục 02 lỗ, trong đó 01 lỗ có gắn 01 ống hút nhựa màu xanh nhạt và 01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong hình chữ L; 01 bao thuốc lá hiệu White Horse.

* Trả lại cho bà Hà Thị T: 01 điện thoại hiệu Iphone 11, màu trắng, số IMEI 359707312523837 kèm sim số 0704050063 do tài sản không liên quan đến việc phạm tội.

* Đối với xe mô tô hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 92C1-173.72 của bà Nguyễn Thị M. Do tối ngày 01/5/2024, bà M giao xe 92C1-173.72 cho A tham gia giao thông trong khi A không có Giấy phép lái xe theo quy định nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ và xe mô tô 92C1-173.72 đề nghị Công an thành phố H xử phạt hành chính theo quy định. Nên không đề nghị xử lý trong vụ án này.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc A thừa nhận hành vi phạm tội của mình và thống nhất với nội dung cáo trạng, rất ăn năn hối lỗi; đồng thời mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và truy tố, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Ngọc A khai nhận: Vào lúc 15 giờ 00 ngày 02/5/2024, tại tổ 10, khối P, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, tỉnh Quảng Nam lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Ngọc A về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,064 gam. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc A đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây tác hại lớn nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người nên cần có mức án thật nghiêm đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Về nhân thân: bị cáo có nhân xấu, nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi vi phạm pháp luật

nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục vi phạm. Do đó, cần phải xét xử nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thể cai nghiện và cải tạo thành công dân tốt, vừa có thể răn đe, phòng ngừa chung trong cộng đồng.

- Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử, xét bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản riêng lớn, nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Những vấn đề có liên quan đến vụ án:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Ngọc A, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã chuyển hồ sơ đến Công an thành phố H để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

- Đối với bà Nguyễn Thị M, khi cho Nguyễn Ngọc A mượn xe mô tô 92C1-173.72 nhưng không biết việc A sử dụng xe mô tô này đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với bà M là có căn cứ.

- Đối với người tên Bờm đã bán ma túy cho Nguyễn Ngọc A, do chưa rõ lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tiếp tục điều tra xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02 tháng 5 năm 2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong số 904/KL-KTHS ngày 07/5/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa trong suốt, có nắp nhựa màu trắng, trên nắp nhựa đục 02 lỗ, trong đó 01 lỗ có gắn 01 ống hút nhựa màu

xanh nhạt và 01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong hình chữ L; 01 bao thuốc lá hiệu White Horse.

* Trả lại cho bà Hà Thị T: 01 điện thoại hiệu Iphone 11, màu trắng, số IMEI 359707312523837 kèm sim số 0704050063.

(Các vật chứng trên hiện được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2024).

Về án phí: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc A phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (29/10/2024). Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: .

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố Hội An;
- Công an thành phố Hội An;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THA DS thành phố Hội An;
- Thành phần tham gia tố tụng;
- Lưu HS, án văn

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hùng